

Số: /NQ - ĐHĐCĐ
DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 07/6/2020;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 16/6/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Ngân hàng TMCP Kiên Long (KienlongBank) ngày 28/4/2022.

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Quy chế họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) trực tuyến và bỏ phiếu điện tử (*Quy chế đính kèm*).
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 (*Tài liệu đính kèm*).
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 (*Tài liệu đính kèm*), các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Dvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tăng/giảm (+/-) thực hiện năm 2021 so với thực hiện năm 2020		Tỷ lệ HTKH năm 2021 (%)
				Số dư	Tỷ lệ (%)	
1. Vốn điều lệ	3.237	3.653	3.653	416	12,85	100,00
2. Tổng tài sản	57.282	66.800	83.822	26.540	46,33	125,48
3. Tổng nguồn vốn huy động	52.071	59.400	77.528	25.457	48,89	130,52
4. Dự nợ cấp tín dụng	34.716	44.600	39.182	4.466	12,86	87,85
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	4,40	< 2,00	1,20		(3,20)	
6. Lợi nhuận trước thuế	158,21	1.000	1.010,00	851,79	538,39	101,00
7. Cổ tức (%)	13,00	17,00	16,00			
8. Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch	134	152	134	-	-	88,16

Ghi chú: Tỷ lệ chi cổ tức dự kiến năm 2021 là 16%: Thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

BK

Điều 4. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2022 (Tài liệu đính kèm), các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Dvt: Tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Tăng/giảm (+/-) kế hoạch năm 2022 so với năm 2021	
			Số tiền	Tỷ lệ (%)
1. Vốn Điều lệ	3.653	4.231	578	16%
2. Tổng tài sản	83.822	85.000	1.178	1,41
3. Tổng nguồn vốn huy động	77.528	77.700	172	0,22
4. Dự nợ cấp tín dụng	39.182	45.200	6.018	15,36
5. Tỷ lệ nợ xấu (%)	1,20	< 2,00		
6. Lợi nhuận trước thuế	1.010,00	660	(350)	(34,65)
7. Cổ tức dự kiến (%)	16%	10%		

Ghi chú:

- Kế hoạch tăng trưởng tín dụng: Thực hiện theo tỷ lệ được NHNN Việt Nam phê duyệt.

- Kế hoạch chia cổ tức: thực hiện theo tỷ lệ được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 (Tài liệu đính kèm).

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất Kienlongbank năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (Tài liệu đính kèm).

Điều 7. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	1.010.004.241.907	
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	239.732.153.362	
3	Lợi nhuận sau thuế	770.272.088.545	(1) - (2)
4	Trích lập các quỹ	155.904.798.546	(a) + (b) + (c)
a	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	38.513.604.427	(3) x 5%
b	Quỹ dự phòng tài chính	77.027.208.855	(3) x 10%
c	Quỹ khác (quỹ khen thưởng)	40.363.985.264	(3) x 5,24%
5	Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ	614.367.289.999	(3) - (4)
6	Lợi nhuận còn lại của các năm trước	3.710.001	
7	Vốn điều lệ (sau khi trừ cổ phiếu quỹ)	3.614.818.780.000	
8	Chia cổ tức năm 2021	578.371.000.000	(7) x (9)
9	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	16,00	
10	Lợi nhuận còn lại lũy kế	36.000.000.000	(5) + (6) - (8)

- Hình thức chia cổ tức năm 2021: Bằng cổ phiếu và chỉ được thực hiện sau khi Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

BKS

- Cách thức thực hiện: Nội dung chi tiết theo Tờ trình Phương án tăng vốn điều lệ năm 2022.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xác định thời gian cụ thể thực hiện các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ KienlongBank từ 3.652.818.780.000 đồng (Ba ngàn sáu trăm năm mươi hai tỷ tám trăm mười tám triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng) lên 4.231.189.780.000 đồng (Bốn ngàn hai trăm ba mươi một tỷ một trăm tám mươi chín triệu bảy trăm tám mươi ngàn đồng) với hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 16% theo nội dung chi tiết như sau:

1. Mức tăng vốn điều lệ:

- a. Vốn điều lệ tại thời điểm hiện tại: 3.652.818.780.000 đồng, tương đương 365.281.878 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó, số lượng cổ phiếu quỹ: 38.000.000.000 đồng, tương đương 3.800.000 cổ phần.
- b. Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm 16%: 578.371.000.000 đồng, tương đương 57.837.100 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- c. Vốn điều lệ dự kiến sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ năm 2022: 4.231.189.780.000 đồng, tương đương 423.118.978 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

2. Nội dung phương án tăng vốn:

- a. Tổ chức phát hành: Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên Long.
- b. Mã chứng khoán: KLB.
- c. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
- d. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- e. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 361.481.878 cổ phiếu.
- g. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 57.837.100 cổ phiếu.
- h. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 578.371.000.000 đồng.
- i. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 4.231.189.780.000 đồng.
- k. Thời gian dự kiến phát hành: Chậm nhất ngày 30/9/2022, sau khi được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận. Thời gian cụ thể ủy quyền cho Tổng Giám đốc quyết định theo quy định của pháp luật.
- l. Thời gian dự kiến hoàn thành việc tăng vốn điều lệ: Chậm nhất ngày 31/10/2022.
- m. Hình thức tăng vốn: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 16% trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành.
- n. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền (Cổ phiếu quỹ không được thực hiện quyền nhận cổ tức).



- o. Nguồn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán sau khi trích lập các quỹ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và pháp luật.
- p. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu: Tỷ lệ 100:16, tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 16 cổ phiếu mới.
- q. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ bị hủy.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 102 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:16, cổ đông A được nhận thêm 16,34 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc trên, cổ đông A sẽ được nhận thêm 16 cổ phiếu mới, phần lẻ 0,34 cổ phiếu sẽ bị hủy.

- r. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
- s. Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.

3. Đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:

Sau khi thực hiện tăng vốn điều lệ theo phương án nêu trên, KienlongBank sẽ thực hiện đăng ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu được phát hành thêm với Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) tổ chức (trường hợp KienlongBank chưa thực hiện chuyển giao dịch sang niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán trước thời điểm phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021) hoặc hệ thống giao dịch chứng khoán đã niêm yết do Sở giao dịch chứng khoán tổ chức (trường hợp KienlongBank đã triển khai chuyển giao dịch sang niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán trước thời điểm phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021).

4. Kế hoạch sử dụng vốn điều lệ tăng thêm:

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2022 là 578.371.000.000 đồng (Năm trăm bảy mươi tám tỷ ba trăm bảy mươi một triệu đồng). Vốn điều lệ tăng thêm trong năm 2022 được dự kiến sử dụng như sau:

- Bổ sung nguồn vốn để đầu tư tài sản cố định, hệ thống công nghệ thông tin, trang bị cơ sở vật chất, mở rộng mạng lưới hoạt động của KienlongBank.
- Bổ sung nguồn vốn đầu tư kinh doanh sinh lời của KienlongBank.

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT chủ động điều chỉnh, phân bổ nguồn vốn cho các hoạt động trên tùy thuộc vào tình hình thực tế và các cơ hội của thị trường đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển chung của Ngân hàng.

5. ĐHĐCĐ ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT thực hiện các công việc sau đây:

- a. Xem xét, quyết định Phương án phát hành, thời điểm phát hành cổ phiếu phù hợp với thực tế và hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

BUS

- b. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và giải trình (nếu có).
- c. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch chứng khoán bổ sung theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
- d. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn.
- e. Bổ sung hoặc sửa đổi Phương án tăng vốn điều lệ, phương án phát hành theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có).
- g. Lựa chọn thời điểm thích hợp để chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền và triển khai phân phối cổ phiếu.
- h. Tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành.
- i. Sửa đổi các điều khoản liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ của KienlongBank sau khi hoàn tất đợt phát hành theo kết quả thực tế của đợt phát hành.
- k. Thực hiện các thủ tục đăng ký điều chỉnh giấy phép hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- l. Thực hiện các thủ tục công bố thông tin theo quy định pháp luật.
- m. Lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành.
- n. Các công việc khác có liên quan.
- o. HĐQT được ủy quyền lại cho tổ chức, cá nhân liên quan khác thực hiện các công việc được ủy quyền nêu trên.

Điều 9. Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2022, chi tiết như sau:

1. Thù lao HĐQT và BKS năm 2021:

- a. Thù lao HĐQT và BKS năm 2021 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2021) đã được ĐHCĐ thường niên năm 2021 phê duyệt: 16.800.000.000 đồng, tương đương 1.400.000.000 đồng/tháng.
- b. Thù lao HĐQT và BKS thực chi năm 2021: 16.532.000.000 đồng, tương đương 1.377.666.666 đồng/tháng.
- c. Thù lao HĐQT và BKS năm 2021 còn lại không chi: 268.000.000 đồng
- d. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2021 cho HĐQT và BKS:
 - Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2021 theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHCĐ ngày 29/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:
 $5\% \times (1010.004.241.907 \text{ đồng} - 1.000.000.000.000 \text{ đồng}) = 500.212.095 \text{ đồng}.$
 - Tiền thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2021 thực chi: 500.000.000 đồng.

BK

2. Thù lao và thưởng cho HĐQT, BKS năm 2022:

Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022: Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022 (Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2022): 21.000.000.000 đồng, tương đương 1.750.000.000 đồng/tháng.

a. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT và BKS năm 2022:

Căn cứ vào kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2022 được ĐHĐCĐ thông qua, nếu vượt kế hoạch lợi nhuận thì mức thưởng cho HĐQT, BKS là 5% x (Lợi nhuận trước thuế thực tế - Lợi nhuận trước thuế kế hoạch).

b. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT:

Thực hiện việc chi trả thù lao, thưởng (nếu có) cho thành viên HĐQT và BKS trong năm 2022.

Điều 10. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định chọn một trong số các công ty kiểm toán được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận để soát xét báo cáo tài chính bán niên (06 tháng), kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2022 của KienlongBank và Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – KienlongBank, như sau:

1. Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
4. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
5. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Điều 11. Thông qua việc ban hành Quy chế Quản trị nội bộ của KienlongBank (*Quy chế đính kèm*).

Điều 12. Thông qua việc tiếp tục thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu quỹ cho người lao động đã được thông qua theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/01/2021 và Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

1. Thời gian thực hiện: Từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua đến ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT:

- Quyết định điều kiện, tiêu chuẩn, danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, thời gian triển khai phát hành và phương án phát hành đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định tại khoản 3 và khoản 7 Điều 65 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và thực hiện các thủ tục có liên quan khi triển khai thực hiện Phương án bán cổ phiếu quỹ cho người lao động theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/01/2021 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021.

BKS

- Chủ động sửa đổi hoặc bổ sung Phương án bán cổ phiếu quỹ cho người lao động Kienlongbank theo yêu cầu, hướng dẫn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam và các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền phù hợp với tình hình thực tế của KienlongBank và quy định của pháp luật hiện hành.

- Thời hạn ủy quyền: Từ ngày được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua đến ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Điều 13. Thông qua việc ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT KienlongBank quyết định một số vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, bao gồm các nội dung ủy quyền và giao nhiệm vụ như sau:

– Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định về cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của Ngân hàng TMCP Kiên Long và hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ có liên quan để đảm bảo Ngân hàng hoạt động ổn định, an toàn và tuân thủ các quy định của pháp luật..

– Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định và thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2022 nhằm phù hợp với tình hình hoạt động thực tế theo hạn mức tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phê duyệt.

– Thời gian ủy quyền: Từ ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua đến ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Điều 14. Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ phiên họp thường niên năm 2022 biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28/4/2022. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp.

Điều 15. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các đơn vị trực thuộc KienlongBank và các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. *BCC*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- NHNNVN (để báo cáo);
- NHNN VN CN tỉnh KG (để báo cáo);
- UBCKNN (để báo cáo);
- Sở Giao dịch CK.Hà Nội (để báo cáo);
- Như Điều 15;
- Website Kienlongbank;
- Lưu VP. HĐQT.

Trần Thị Thu Hằng